

Bản án số: 15/2020/HSST

Ngày: 13/5/2021

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NAM SÁCH - TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Đoàn Thị Thu Thúy.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trần Thị Luận; Bà Bùi Thị Quy.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Hà - Thư ký TAND huyện Nam Sách.

- Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa: Ông Phùng Văn Huân - Kiểm sát viên VKSND huyện Nam Sách.

Ngày 13/05/2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nam Sách xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 12/2021/HSST ngày 13/4/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 12/2021/QĐXXST-HS ngày 28/4/2021 đối với các bị cáo:

1, Nguyễn Văn M , sinh năm: 2001;

ĐKKHKT và chỗ ở: khu L, thị trấn S, huyện N, tỉnh Hải Dương;

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 10/12; Dân tộc: Kinh;

Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông: ông Nguyễn Văn Hồ và bà Nguyễn Thị T;

Bị cáo là con duy nhất trong gia đình;

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú.

Có mặt tại phiên tòa.

2, Phạm Tuấn A, sinh năm: 2002;

ĐKKHKT và chỗ ở: thôn A, xã Q, huyện N, tỉnh Hải Dương;

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 10/12; Dân tộc: Kinh;

Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông Phạm Công N và bà Nguyễn Thị V;

Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất trong gia đình;

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú;

Có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:* Anh Nguyễn Duy H, sinh năm 2000; Địa chỉ: Thôn T, xã H, huyện N, tỉnh Hải Dương; Vắng mặt.

- *Người làm chứng:* Anh Đặng Bá T, sinh năm 1987; Địa chỉ: Phô H, thôn T, xã H, huyện N, tỉnh Hải Dương; Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 11/01/2021, tại quán ăn "T" ở thôn T, xã H, huyện N, tỉnh Hải Dương, Nguyễn Văn M ngồi ăn cùng với Nguyễn Duy H, Phạm Tuấn A. Do biết M bán số lô, số đề nên H sử dụng điện thoại nhãn hiệu Iphone 6 đăng nhập tài khoản Facebook có tên "H Milo" nhắn vào tài khoản Facebook của M có tên "Nguyễn Văn M" với nội dung "Lô 02,39x2tr" mục đích để mua 02 số lô 02, 39, mỗi số 2.000.000 đồng. M đồng ý và nhắn lại cho H với nội dung "ok". H sử dụng tài khoản ngân hàng số 1050103029999 của mình (mở tại ngân hàng B) chuyển vào tài khoản số 46010003791999 của M (mở tại ngân hàng D) để trả số tiền mua lô là 2.000.000 đồng, H nợ 2.000.000 đồng, khi có kết quả xổ số sẽ thanh toán với M. Ngay sau đó, Phạm Tuấn A mượn điện thoại của H đăng nhập vào tài khoản zalo của mình có tên "PT" và nhắn tin vào tài khoản zalo của M có tên "M" nội dung "lô 69, 02, 00, 90, 39x2tr" mục đích để mua của M các số lô 69, 02, 00, 90, 39 mỗi số 2.000.000 đồng. M đồng ý và nhắn lại với nội dung "ok". H không biết A mượn điện thoại với mục đích mua số lô của M. Nguyễn Văn M khai nhận còn bán số lô 79 cho người tên D, sinh năm 1999 ở xã T, huyện N, tỉnh Hải Dương với số tiền 3.000.000 đồng. M sử dụng điện thoại Iphone 6 màu trắng có lắp sim số 0973205159 của mình sao chép lại nội dung các số lô đã bán cho H, A, D chuyển cho người đàn ông tên Nguyễn Hải D1, sinh năm 1989 ở T, phường A, thành phố H bằng ứng dụng zalo. Khi chuyển số lô cho D, M sửa số lô 02, 39 đã bán cho H mỗi

số 1.500.000 đồng (giữ lại mỗi số 500.000 đồng để tự thanh toán thắng thua với H) và mua của D1 số đề 47 với số tiền 50.000 đồng.

Về hình thức đánh bạc được xác định như sau: các đối tượng thoả thuận căn cứ vào các giải kết quả xổ số Miền Bắc mở thưởng kết thúc hồi 18 giờ 15 phút ngày 11/01/2021 để so sánh kết quả thắng thua. Người mua số lô nếu trùng với hai chữ số cuối một trong 27 giải thì người mua thắng và được người bán trả số tiền gấp 3,5 lần số tiền đã bỏ ra mua số lô đó, nếu không trùng thì thua và mất số tiền đã bỏ ra.

Về vật chứng: 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 6 màu vàng, bên trong lắp sim số 0971261202 thu giữ của Nguyễn Duy H, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu trắng bạc, bên trong có lắp sim số 0973205159 thu giữ của Nguyễn Văn M; số tiền 2.000.000 do Nguyễn Văn M tự nguyện giao nộp đang được quản lý chờ xử lý.

Tại bản Cáo trạng số 13/CT-VKS-NS ngày 12/4/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương truy tố Nguyễn Văn M, Phạm Tuấn A về tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Sách giữ nguyên quyết định truy tố đề nghị HĐXX: Tuyên bố Nguyễn Văn M, Phạm Tuấn A phạm tội "Đánh bạc"; Áp dụng: khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 Bộ luật hình sự; xử phạt M từ 10 -12 tháng tù, cho hưởng án treo thời gian thử thách 20 - 24 tháng tính từ ngày tuyên án 13/5/2021; xử phạt A từ 7 - 9 tháng tù, cho hưởng án treo thời gian thử thách 14 - 18 tháng tính từ ngày tuyên án 13/5/2021; Giao bị cáo M cho UBND xã TT S, giao bị cáo A cho UBND xã Q, huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương giám sát, giáo dục các bị cáo trong thời gian thử thách. Hình phạt bổ sung: Không áp dụng; Về biện pháp tư pháp: Tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 2.000.000 đồng và 02 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone. Truy thu của Nguyễn Duy H số tiền 2.000.000đ, của Phạm Tuấn A 10.000.000đ. Về án phí: Mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình, thừa nhận cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Sách truy tố các bị cáo là đúng, đề nghị HĐXX cho các bị cáo được giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được cải tạo tại địa phương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi tố tụng, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra- Công an huyện Nam Sách, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Sách, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định tại Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại giai đoạn điều tra, phù hợp với nhau, phù hợp với biên bản xác minh, phù hợp với các tang vật chứng, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 17 giờ ngày 11/01/2021, tại quán “T” thuộc địa phận thôn T, xã H, huyện N, tỉnh Hải Dương, Nguyễn Văn M bán cho Nguyễn Duy H số lô 39, 02 mỗi số 2.000.000đồng; bán cho Phạm Tuấn A số lô 69, 90, 00, 02, 39 mỗi số 2.000.000đồng. Số tiền M sử dụng đánh bạc với A là 10.000.000đồng, với H là 4.000.000đồng, tổng bằng 14.000.000đ; số tiền Phạm Tuấn A sử dụng vào việc đánh bạc là 10.000.000đồng.

[3] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng, nếp sống văn minh của xã hội. Các bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi đánh bạc dưới hình thức đánh lô, đề là vi phạm pháp luật, nhưng vì mục đích tư lợi nên vẫn cố ý thực hiện, số tiền M sử dụng đánh bạc là 14.000.000đ; A sử dụng đánh bạc là 10.000.000đ, nên đã đủ yếu tố cấu thành tội Đánh bạc theo quy định tại khoản 1 Điều 321 BLHS. Do đó Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Sách truy tố bị cáo là đúng pháp luật.

[4] Đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội và vai trò của từng bị cáo trong vụ án HDXX nhận thấy: Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, không có sự bàn bạc, cấu kết chặt chẽ. Tuy nhiên, vụ án có hai bị cáo phạm tội, nên cần đánh giá vai trò, vị trí, tính chất mức độ hành vi và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của từng bị cáo để có mức hình phạt phù hợp. Bị cáo M bán số lô, số đề cho bị cáo A và H, số tiền sử dụng đánh bạc 14.000.000đ nên giữ vai trò thứ nhất. Bị cáo A mua số lô từ M sử dụng số tiền 10.000.000đ vào việc đánh bạc nên giữ vai trò thứ hai.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xét các bị cáo bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng nên áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự cho các bị cáo được hưởng án treo theo cũng đủ tác dụng giáo dục, răn đe bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung: Tại khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự còn quy định về hình phạt bổ sung là phạt tiền, nhưng xét các bị cáo không có nghề nghiệp, không có tài sản nên không phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[6] Về biện pháp tư pháp: Đối với 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 6 màu vàng, bên trong lắp sim số 0971261202, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu trắng bạc có lắp sim số 0973205159 là công cụ, phương tiện phạm tội; đối với số tiền 2.000.000đồng H đưa cho M để mua số lô, là tiền do phạm tội mà có nên tịch sung ngân sách nhà nước.

Quá trình điều tra đã chứng minh được: Nguyễn Văn A và Nguyễn Duy H đánh bạc với số tiền là 4.000.000đ, H đưa cho M 2.000.000đ, còn nợ 2.000.000đ. M và A đánh bạc với số tiền 10.000.000đ, A và M khai A không đưa tiền cho M vì đã đối trừ với số tiền mà A thắng bạc vào ngày 10/1/2021, quá trình điều tra không chứng minh được hành vi đánh bạc của M và A ngày 10/1/2021. Do đó đó truy thu Nguyễn Duy H số tiền 2.000.000đồng, truy thu của Phạm Tuấn A số tiền 10.000.000đ nộp ngân sách nhà nước.

[7] Nguyễn Duy H có hành vi đánh bạc dưới hình thức đánh lô, số tiền sử dụng dưới 5 triệu đồng nên không đủ yếu tố cấu thành tội phạm, Công an huyện Nam Sách ra quyết định xử phạt hành chính đối với H về hành vi Đánh bạc là phù hợp.

Quá trình điều tra bị cáo M, A tự khai nhận: Ngày 10/01/2021, A mua của M 05 số lô (*không nhớ số*) với tổng số tiền là 10.000.000 đồng, A trúng 03 số lô được 21.000.000 đồng. Hành vi mua, bán số lô ngày 10/01/2021 giữa Nguyễn Văn M và Phạm Tuấn A do tự khai nhận, không nhớ cụ thể các số lô nên không có căn cứ xử lý là phù hợp.

M khai còn ghi số lô cho Hồ Xuân D, chuyển số lô và trực tiếp đánh lô với Nguyễn Hải D1, Quá trình điều tra chưa làm việc được với người tên Nguyễn Hải D1, Hồ Xuân D, Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh khi nào có đủ căn cứ sẽ xử lý sau là phù hợp.

[8] Về án phí: Các bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Luật phí và lệ phí, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

[9] Các bị cáo được hưởng án treo nên HĐXX hủy bỏ biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú đối với các bị cáo.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn M, Phạm Tuấn A phạm tội Đánh bạc.

Áp dụng: khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn M **11** (*Mười một*) tháng tù, cho hưởng án treo thời gian thử thách **22** (*Hai mươi hai*) tháng tính từ ngày tuyên án 13/5/2021.

Xử phạt: Bị cáo Phạm Tuấn A **8** (*Tám*) tháng tù, cho hưởng án treo thời gian thử thách **16** (*tháng*) tháng tính từ ngày tuyên án 13/5/2021.

Giao các bị cáo Nguyễn Văn M cho UBND thị trấn S; giao bị cáo Phạm Tuấn A cho UBND xã Q, huyện N, tỉnh Hải Dương giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp các bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự năm 2019. Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 BLHS.

2. Biện pháp tư pháp: Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: số tiền 2.000.000đồng; 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 6 màu vàng, bên trong lắp sim số 0971261202; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu trắng bạc, bên trong có lắp sim số 0973205159 (Theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Nam Sách và Chi cục thi hành án dân sự huyện Nam Sách ngày 12/5/2021).

- Truy thu nộp ngân sách nhà nước số tiền sử dụng vào việc đánh bạc của Phạm Tuấn A là 10.000.000đ, của Nguyễn Duy H là 2.000.000đ.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 buộc các bị cáo Nguyễn Văn M, Phạm Tuấn A mỗi bị cáo phải chịu 200.000đồng án phí sơ thẩm hình sự.

Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án phần liên quan đến mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Nam Sách;
- Cơ quan điều tra, PHSNV - Công an huyện Nam Sách;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh HD;
- Chi cục THA huyện Nam Sách;
- UBND xã Q; UBND TT S;
- Các bị cáo;
- Người liên quan;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu trữ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Đoàn Thị Thu Thúy